TÒA ÁN N DÂN **TỈNH B**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:190/2022/HS-PT
Ngày 18/11/2022

N DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN N DÂN TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hà;

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hường;

Bà Nguyễn Thị Hương Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Hoài Đức – Thư ký Tòa án N dân tỉnh B.

- ***Đại diện Viện kiểm sát N dân tỉnh B tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thủy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/11/2022, tại trụ sở Toà án N dân tỉnh B xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 254/2022/TLPT-HS ngày 03/11/2022 đối với bị cáo Lê Tuấn N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B.

* Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Tuấn N, sinh năm 1998. Tên gọi khác: không.

Nơi cư trú: Thôn Đồn 19, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Lý, sinh năm 1976 và bà Dương Thị Hoa, sinh năm 1978; có vợ là Phạm Thị Thư, sinh năm 2002 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; N thân: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

** Người tham gia tố tụng khác: Vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại là ông Triệu Văn Cường và bà Nguyễn Thị Bến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Minh Hiếu, Vi Thị Tuyết Giang, anh Trần Mạnh Thắng, anh Triệu Văn Phương, chị Phạm Thị Oanh, anh Lê Ngọc Luân và anh Dương Văn Tú nhưng không có kháng cáo không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa phúc thẩm không triệu tập.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tuấn N, sinh năm 1998 ở thôn Đồn 19, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh B có giấy phép lái xe số 240168030237 hạng A1 do Sở giao thông vận tải B cấp ngày 29/12/2016. Tối ngày 24/01/2022, N cùng Dương Minh Hiếu, sinh năm 1997 ở cùng thôn và Vy Thị Tuyết Giang, sinh năm 2002 ở thôn Hương Thân, xã Hương Sơn đến uống rượu với một số người bạn tại xưởng của Công ty Tôn Hoa Sen ở thôn Má Bắp, xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang. Đến khoảng hơn 22 giờ 30 phút cùng ngày, N, Hiếu và Giang cùng đứng dậy ra về. N đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B3-413.85 chở Hiếu ngồi giữa và Giang ngồi sau đi theo Quốc lộ 1A đến ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang rồi rẽ phải đi vào đường nội thị thuộc tổ dân phố số 3, thị trấn Kép. Khoảng 22 giờ 50 phút, khi đi đến đoạn đường dưới gầm cầu Kép, N điều khiển xe mô tô đi với tốc độ nhanh và đi sang phần đường bên trái (cách vạch kẻ đứt ở giữa đường về bên trái khoảng 40 cm) thì gặp xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 98C1-102.26 do anh Triệu Văn Quân, sinh năm 1997 ở thôn Yên Bái, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển, ngồi sau là Trần Mạnh Thắng, sinh năm 1997 ở tổ dân phố Xuân Lan, thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế đang đi ngược chiều (đi phần đường bên phải theo chiều đi, gần với vạch kẻ đứt giữa đường). Thấy vậy, N đánh lái sang phải nhưng khi bánh trước xe mô tô 98B3-413.85 do N điều khiển chưa đi qua vạch kẻ giữa đường thì xe mô tô của N đã đâm vào phần đầu xe mô tô 98C1-102.26 anh Quân điều khiển làm 02 xe đổ trượt ra mặt đường, người ngồi trên xe ngã văng ra đường. Hậu quả, anh Quân bị bất tỉnh được đưa cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Lạng Giang đến 23 giờ 15 phút cùng ngày thì tử vong; còn N, anh Thắng, anh Hiếu và chị Giang bị thương tích nhẹ.

**** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định (BL 18-19):***

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường nội thị thuộc địa phận tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, trải nhựa áp phan phẳng, thẳng; mặt đường rộng 700cm; giữa đường có vạch sơn màu trắng ngắt quãng đều nhau chia mặt đường thành hai phần đường cho hai dòng phương tiện ngược chiều, mỗi phần đường rộng 350cm. Phía Bắc là hướng đi Quốc lộ 1A; phía Nam là hướng đi Quốc lộ 37; phía Đông tiếp giáp khu dân cư tổ dân phố số 3, thị trấn Kép; phía Tây tiếp giáp khu dân cư tổ dân phố số 3, thị trấn Kép. Lấy tâm chân cột đèn đường ký hiệu 5-K4/373-E713 cách mép đường phải 250cm về phía Tây làm mốc. Bên phải, bên trái hiện trường tính theo chiều đi của đường hướng Quốc lộ 1A- Quốc lộ 37 (Bắc-Nam). Lấy mép đường phải làm chuẩn.

Xe mô tô 98B3-413.85 đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng Tây Bắc; tâm trục bánh trước cách mép đường phải 380cm; tâm trục bánh sau cách mép đường phải 420cm; cách điểm mốc về phía Tây Nam 800cm, ký hiệu (1).

Xe mô tô 98C1-102.26 đổ nghiêng trái trên mặt đường, tâm trục bánh trước cách mép đường phải 140cm; tâm trục bánh sau cách mép đường phải 180cm, cách tâm trục bánh trước xe (1) về phía Đông Nam 280cm, ký hiệu (2).

Dấu vết mài trượt mặt đường nổi chất màu đen chiều hướng Tây Bắc-Đông Nam kích thước (140x10)cm, đầu vết cách mép đường phải 360cm, cuối vết kết thúc lửng cách mép đường phải 380cm, ký hiệu (3).

Dấu vết cày xước mặt đường nổi màu trắng đục ngắt quãng không đều nhau, chiều hướng Tây Bắc-Đông Nam kích thước (220x1)cm; đầu vết cách mép đường phải 350cm, cách cuối vết (3) về phía Đông Bắc 40cm, cuối vết kết thúc tại đầu để chân trước bên trái xe (1), ký hiệu (4).

Dấu vết cày xước mặt đường nổi màu trắng đục ngắt quãng không đều nhau chiều hướng Đông-Tây, kích thước (70x0,5)cm; đầu vết cách mép đường phải 230 cm, cuối vết kết thúc tại đầu để chân trước bên phải xe (2), ký hiệu (5).

Dấu vết máu trên mặt đường kích thước (10x10)cm, tâm vết cách mép đường phải 410cm, cách tâm trục bánh sau xe (1) về phía Đông Bắc 160cm, ký hiệu (6).

Dấu vết máu trên mặt đường, kích thước (100x40)cm tâm vết trùng mép đường phải, cách tâm trục bánh sau xe (2) về phía Đông Bắc 390cm, ký hiệu (7).

**** Khám nghiệm phương tiện xác định các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn (BL 37- 40):***

Dấu vết xe mô tô, biển kiểm soát 98B3-413.85:

Lốp bánh trước mất hơi, bên phải má lốp bánh trước có dấu vết rách, trượt xước cao su, kích thước (10x0,5)cm, vành bánh tại vị trí tương ứng có dấu vết lõm kim loại, tâm vết cách chân van 16cm.

Trục bánh trước bên phải có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, kích thước (4,5x02)cm, điểm thấp nhất cách đất 27cm.

Vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe, mặt ngoài tay phanh có dấu vết lõm, trượt xước kim loại.

Vỡ khuyết cánh yếm bên trái. Để chân trước bên trái có dấu vết trượt xước cao su, kim loại, dính chất màu trắng đục, kích thước (3x2)cm.

Dấu vết trên xe mô tô, biển kiểm soát 98C1-102.26:

Vỡ khuyết ốp nhựa đầu xe, cụm đèn trước, mặt ngoài cụm cố định tay phanh có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, bề mặt dính chất màu đen (dạng sơn).

Khuyết gương chiếu hậu hai bên. Đầu tay nắm bên trái có vết trượt xước kim loại, dính chất màu trắng, kích thước (1x1)cm.

Mặt trước ngoài, đầu dưới càng bánh trước bên phải có dấu vết lõm, trượt xước kim loại, trên diện (5x2,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 24cm.

Mặt trước, ngoài giảm sóc trước bên phải có dấu vết trượt xước sạch bụi đất, hướng từ trước ra sau, kích thước (10x10,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 38cm.

Vỏ máy bên phải có dấu vết lõm, trượt xước kim loại. Cần phanh chân chùn cong hướng từ trước ra sau. Để chân trước bên phải bật khuyết cao su, thanh kim loại để chân chùn cong hướng từ trước ra sau, mặt ngoài dính chất màu đen (dạng cao su).

**** Khám nghiệm tử thi anh Triệu Văn Quân xác định (BL 20-21):***

Vùng trán cung mày phải có vết thương rách da, bờ mép không gọn, còn cầu tổ chức, kich thước (3,5x 1,2)cm sâu sát xương.

Sưng nề, bầm tím toàn bộ vùng thái dương, gò má, góc hàm bên phải. Sờ nắn kiểm tra thấy vỡ sập phức tạp xương trán, trần hốc mắt, gò má bên phải.

Sưng nề biến dạng 1/3 giữa cách tay phải. Gãy hở phức tạp 1/3 giữa xương cách tay bên phải.

Mặt sau cổ tay, mu bàn ngón tay bên phải có nhiều vết sây sát, rách da, bầm tím, chiều hướng, kích thước khác nhau trên diện (22x13)cm.

Phân tích kiểm tra vết thương rách da vùng trán cung mày phải thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da cơ, vùng tương ứng thấy diện vỡ sập phức tạp xương hộp sọ vùng trán, trần hốc mắt bên phải, phần đo được kích thước (4x2,5)cm thấu vào tổ chức não. Qua diện vỡ có nhiều máu đỏ chảy ra.

Tại Kết luận giám định pháp ý tử thi số 248/KL-KTHS ngày 11/02/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Anh Triệu Văn Quân chết do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt, gãy phức tạp xương cánh tay phải (BL 23-24).

Tại kết luận giám định số 428a, ngày 17/3/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Dấu vết lõm, trượt xước kim loại, hướng từ trước ra sau ở bên phải đầu ốc trục bánh trước và đầu dưới giảm sóc trước bên phải của xe mô tô, biển kiểm soát 98C1-102.26 phù hợp dấu vết lõm, trượt xước kim loại ở dầu dưới giảm sóc trước bên phải của xe mô tô 98B3-413.85

Dấu vết lõm, trượt xước kim loại, bề mặt dính chất màu đen (dạng sơn) ở cụm cố định tay phanh của xe 98C1-102.26 phù hợp với dấu vết nứt vỡ ốp nhựa đầu xe và dấu vết lõm, trượt xước kim loại ở cụm cố định tay phanh bên phải của xe mô tô 98B3-413.85

Dấu vết lõm, chùn cong, trượt xước kim loại, bề mặt dính chất màu đen (dạng cao su) ở bên phải vỏ máy, chân phanh, để chân trước bên phải của xe mô tô 98C1-102.26 phù hợp với dấu vết trượt xước cao su, chùn cong kim loại ở mặt lăn lốp và vành bánh trước của xe mô tô, 98B3-413.85

Dấu vết cày xước mặt đường dính chất màu đen, ký hiệu số 3 và dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 4 phù hợp với quá trình sau va chạm , xe mô tô 98B3-413.85 đổ nghiêng trái rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 5 phù hợp với quá trình sau va chạm, xe mô tô 98C1-102.26 đổ nghiêng trái rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98C1-102.26 với xe mô tô 98B3.413.85 trên mặt đường, tại trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường dính chất màu đen ký hiệu (3). Không đủ căn cứ xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc phần đường bên phải hay bên trái theo hướng quốc lộ 1A-Quốc lộ 37.

Không đủ căn cứ xác định tốc độ của 2 phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn giao thông (BL 42-43).

Tại bản kết luận giám định bổ sung số 698/KL-KTHS ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Dấu vết cày xước mặt đường dính chất màu đen ký hiệu số (3) và dấu vết mặt đường ký hiệu (4) phù hợp với quá trình va chạm, xe mô tô 98B3-413.85 đổ nghiêng trái rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số (5) phù hợp với quá trình sau va chạm xe mô tô 98C1-102.26 đổ nghiêng trái rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Không đủ căn cứ xác định vị trí va chạm giữa hai phương tiện thuộc phần đường bên phải hay bên trái theo hướng quốc lộ 1A-Quốc lộ 37 do điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số (3) nằm trên vạch đứt quãng màu trắng (BL 49-50).

Tại kết luận định giá tài sán số 28/KL-HĐĐGTS ngày 10/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang xác định: Giá trị phần hư hỏng của xe mô tô 98C1-102.26 là 5.910.000đ (BL 58).

Ngày 24/01/2022, Công an huyện Lạng Giang đề nghị Bệnh viện đa khoa tỉnh B lấy mẫu máu của Lê Tuấn N để thực hiện việc xét nghiệm nồng độ cồn trong máu. Tại kết quả xét nghiệm sinh hóa máu ngày 07/2/2022 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh B xác định, thời gian nhận mẫu 0h53 phút ngày 25/01/2022, kết quả nồng độ Ethanol trong máu của Lê Tuấn N là 144.8mg/100ml máu (BL 35).

Quá trình điều tra, bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B đã truy tố bị cáo Lê Tuấn N về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Từ nội dung trên Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B đã xử:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Lê Tuấn N **03** *(ba)* năm tù về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi án sơ thẩm xử xong, ngày 02/8/2022 bị cáo Lê Tuấn N kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Án sơ thẩm xét xử bị cáo 03 năm tù là nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

* Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai. Tuy nhiên, án sơ thẩm xét xử bị cáo mức án 03 năm tù là nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có N thân tốt, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của địa phương, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo không có việc làm, hai con còn nhỏ, bố mẹ ly hôn, chính quyền địa phương cũng xác nhận bị cáo có đủ điều kiện để cải tạo tại địa phương.

Đại diện VKSND tỉnh B thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, vai trò, N thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận và đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Sửa bản án sơ của Tòa án N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B, giữ nguyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn N 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo N cho Ủy ban N dân xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong hội đồng xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời hạn quy định của pháp luật theo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp.

HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Vụ án còn có đại diện hợp pháp bị hại là ông Triệu Văn Cường và bà Nguyễn Thị Bến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Minh Hiếu, Vi Thị Tuyết Giang, anh Trần Mạnh Thắng, anh Triệu Văn Phương, chị Phạm Thị Oanh, anh Lê Ngọc Luân và anh Dương Văn Tú nhưng không có kháng cáo không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không triệu tập.

[3]. Xét hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 24/01/2022, tại đường nội thị thuộc địa phận tổ dân phố số 3, thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, sau khi sử dụng rượu có nồng độ cồn trong máu vượt quá mức quy định (144,8mg/100ml máu), N điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát 98B3-413.85 không chú ý quan sát và không đi đúng phần đường dẫn đến phần đầu bên phải xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào đầu bên phải xe mô tô biển kiểm soát 98C1- 102.26 do anh Triệu Văn Quân điều khiển ngược chiều. Hậu quả anh Quân tử vong.

Hành vi của bị cáo N đã vi phạm khoản 8, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết một người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Bị cáo Lê Tuấn N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo N đã sử dụng rượu trước khi điều khiển xe mô tô, tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa máu ngày 07/02/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh B xác định kết quả nồng độ ethanol trong máu của N là 144,8mg/100ml máu, không đi bên phải theo chiều đi của mình gây tai nạn, hậu quả làm anh Triệu Văn Quân chết nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B xét xử bị cáo N về tội "Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định pháp luật, không oan sai.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo thấy:

[3.1]. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây hoang mang cho quần chúng khi tham gia giao thông do đó cần xử lý nghiêm thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[3.2]. Xét về N thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo N có N thân tốt, lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, không có tiền án, tiền sự .

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Mặt khác nguyên N để xảy ra vụ tai nạn giao thông có một phần lỗi của bị hại (bị hại khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ).

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo thì thấy án sơ thẩm xét xử bị cáo 03 năm tù là có căn cứ, không nặng.

[3.3]. Quá trình xét xử tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu, chứng cứ là xác nhận của Ủy ban N dân xã Hương Sơn về việc bị cáo có N thân tốt, luôn chấp hành tốt đường lối chính sách pháp luật của nhà nước, các quy định của địa phương và địa phương xác nhận bị cáo có khả năng tự cải tạo, giáo dục tại địa phương. Đây là tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo tại cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, có thể thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, là người có N thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi ở rõ ràng, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị Quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân Tối cao. Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, sửa bản án sơ thẩm: giữa nguyên mức án 03 năm tù và cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3. 4] . Do đó, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Tuấn N. Sửa phần quyết định hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo N.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo N đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 110.000.000 đồng. Đến nay, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, các bên đã thỏa thuận xong về trách nhiệm dân sự. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không yêu cầu hoàn trả, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] . Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn N được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lê Tuấn N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 61/2022/HS-ST ngày 22/7/2022 của Tòa án N dân huyện Lạng Giang, tỉnh B. Xử:

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn N **03** *(ba)* năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 18/11/2022.

Giao bị cáo Lê Tuấn N cho Ủy ban N dân xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Lê Tuấn N thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát ND tỉnh B;
- TAND huyện Lạng Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- CCTHADS huyện Lạng Giang;
- Công an huyện Lạng Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh BG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương Giang Hoàng Thị Hải Hường Trần Thị Hà